

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 208/2018/TLST - DS ngày 09 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Ông Văn T, sinh năm: 1973

Địa chỉ: số 60 đường N, phường F, thành phố L, tỉnh Đ.

Bị đơn: Bà Châu Thị Bích T, sinh năm: 1970

Địa chỉ: số 02 đường Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Đ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Nguyễn Thị H – Văn phòng luật sư P, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đ; địa chỉ: số 297 đường T, phường F, thành phố L, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Châu Thị Bích T có trách nhiệm thanh toán cho ông Ông Văn T số tiền 400.000.000đ (*Bốn trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

- Bà Châu Thị Bích T chịu 10.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Ông Ông Văn T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 10.000.000đ theo biên lai số AA/2016/0007926 ngày 09/4/2018 của Cơ quan Thi hành án thành phố Đà Lạt.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Thanh Thủy